

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị L, sinh năm 2001

Địa chỉ: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Ông Trần Thế Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Bà Lê Thị L và ông Trần Thế Q.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị L và ông Trần Thế Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con tên Trần Thế N, sinh ngày 13/4/2018, Trần Thế K, sinh ngày 31/8/2021 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Q không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự thống nhất không nợ ai và cũng không ai nợ lại

Về án phí: Bà L tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp. Sau khi trừ, Phòng thi hành án dân sự Khu vực 14, Đồng Nai trả lại cho bà L 150.000 (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011428 ngày 16 tháng 12 năm 2025

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 14;
- Phòng THA dân sự Khu vực 14;
- Các đương sự;
- Nơi cấp giấy chứng nhận kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đào Thị Lệ Thy

